

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/2021/DS-ST
Ngày: 29-01-2021
V/v: Tranh chấp hợp
đồng dân sự vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Huế.

2. Ông Hoàng Xuân Ty.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thuận - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Chung - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 29 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 158/2020/TLST-DS ngày 12 tháng 11 năm 2020, về tranh chấp "hợp đồng dân sự vay tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2020/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Tuyết Lo, sinh năm 1982

Địa chỉ: Số nhà 854/28 Quốc lộ 20, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông Phạm Văn L, sinh năm 1967 và bà Đinh Thị Mỹ L, sinh năm 1974.

Cùng trú địa chỉ: Số 27 đường T, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

(Tại phiên tòa bà Lo, bà L có mặt; ông L vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 16/10/2020, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Tuyết Lo trình bày:

Do quen biết với vợ chồng Ông L, Bà L nên từ năm 2017 đến năm 2019 bà có cho vợ chồng ông Phạm Văn L và bà Đinh Thị Mỹ L vay tiền nhiều lần để đầu tư kinh doanh phân bón. Lần vay ít nhất khoảng 2.000.000.000đ (hai tỷ đồng), lần vay nhiều nhất là 5.000.000.000đ (năm tỷ đồng), lãi suất cho vay 1,2%/một tháng.

Ông L, Bà L vay xong rồi trả, sau đó lại vay tiếp. Tính đến ngày 15/01/2020 vợ chồng Ông L, Bà L không có khả năng trả tiền cho bà nữa nên hai bên đã thống nhất chốt lại số tiền vay gốc là 8.500.000.000đ (tám tỷ năm trăm triệu đồng). Ông L, Bà L đã viết cho bà 01 giấy mượn tiền ngày 15/01/2020, hẹn đến ngày 15/03/2020 sẽ thanh toán hết số tiền gốc trên cho bà. Quá hạn trả nợ bà đã đòi vợ chồng Ông L, Bà L nhiều lần nhưng vợ chồng Ông L, Bà L vẫn không chịu trả nợ cho bà. Nay bà yêu cầu vợ chồng Ông L, Bà L trả cho bà số tiền vay gốc là 8.500.000.000đ (tám tỷ năm trăm triệu đồng) và không yêu cầu trả tiền lãi.

Các lời khai của bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án, bà Đinh Thị Mỹ L trình bày:

Do vợ chồng bà có mối quan hệ quen biết với bà Nguyễn Thị Tuyết Lo nên từ năm 2017 đến năm 2019 vợ chồng bà có vay tiền nhiều lần của Bà Lo để kinh doanh phân bón. Lần vay ít nhất hơn 1.000.000.000đ (một tỷ đồng), lần vay nhiều nhất 5.000.000.000đ (năm tỷ đồng). Vợ chồng bà vay xong rồi trả, sau đó lại vay tiếp. Do việc làm ăn kinh doanh khó khăn, thua lỗ nên đến ngày 15/01/2020 vợ chồng bà không có khả năng trả tiền lãi cho Bà Lo nữa nên hai bên đã thống nhất chốt lại số tiền vay gốc là 8.500.000.000đ (tám tỷ năm trăm triệu đồng) và hẹn đến ngày 15/3/2020 vợ chồng bà sẽ trả hết số tiền trên cho Bà Lo. Cùng ngày 15/01/2020 vợ chồng bà đã viết giấy mượn tiền nhưng thực chất là viết giấy chốt nợ của nhiều lần vay tiền trước đó. Nay Bà Lo khởi kiện yêu cầu vợ chồng bà trả số tiền vay gốc là 8.500.000.000đ (tám tỷ năm trăm triệu đồng) thì vợ chồng bà đồng ý trả.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là ông Phạm Văn L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 207, khoản 2 Điều 208 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ mà không tiến hành hòa giải.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố B phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị nghị án đã thực hiện đúng trình tự thủ tục do Bộ luật tố tụng dân sự qui định.

Về giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Căn cứ khoản 1 Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Tuyết Lo yêu cầu vợ chồng Ông L, Bà L trả số tiền vay gốc là 8.500.000.000đ (tám tỷ năm trăm triệu đồng). Buộc vợ chồng Ông L, Bà L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo qui định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của các đương sự tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Tại phiên tòa, bị đơn ông Phạm Văn L đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt. Căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vụ án theo qui định pháp luật.

[2]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu vợ chồng Ông L, Bà L trả cho bà số tiền vay gốc 8.500.000.000đ (tám tỷ năm trăm triệu đồng) và không yêu cầu trả tiền lãi, Hội đồng xét xử nhận thấy: Căn cứ vào giấy mượn tiền ngày 15/01/2020 do nguyên đơn cung cấp thể hiện vợ chồng Ông L, Bà L có vay của Bà L số tiền 8.500.000.000đ để kinh doanh phân bón và hẹn ngày trả là ngày 15/3/2020 có chữ ký người vay là Ông L và Bà L. Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn Bà L thừa nhận vợ chồng bà có vay tiền nhiều lần của Bà Lo để kinh doanh phân bón tính đến nay còn nợ là 8.500.000.000đ (tám tỷ năm trăm triệu đồng) tiền vay gốc đúng như Bà Lo trình bày. Giấy mượn tiền ngày 15/01/2020 do chính tay bà viết không bị ai ép buộc, chữ viết và chữ ký đều là của bà và Ông L chồng bà. Từ những phân tích trên, có đủ cơ sở khẳng định việc Ông L và Bà L có vay và còn nợ 8.500.000.000đ (tám tỷ năm trăm triệu đồng) tiền vay gốc của Bà Lo là có căn cứ.

[3]. Xét ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[4]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên buộc Bà L và Ông L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Áp dụng Điều 463, 466, khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự 2015.
- Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Tuyết Lo. Buộc ông Phạm Văn L và bà Đinh Thị Mỹ L phải có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Tuyết Lo số tiền vay gốc 8.500.000.000đ (tám tỷ năm trăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Tuyết Lo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Bà Lo số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 58.250.000đ (năm mươi tám triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số AA/2016/0018739 ngày 12/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B.

Buộc ông Phạm Văn L và bà Đinh Thị Mỹ L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 116.500.000đ (một trăm mười sáu triệu năm trăm nghìn đồng)

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án phúc thẩm giải quyết. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- + Các đương sự;
- + VKSND thành phố B;
- + T.H.A thành phố B;
- + TAND tỉnh Lâm Đồng;
- + Lưu hồ sơ vụ án;

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Hiền